

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LỘC  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST  
Ngày 14 - 12 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Xuân Huế.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Phú và ông Lê Đức Hiếu

**- T ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thẽ, T ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đình Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/HS-ST, ngày 12/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST – HS ngày 04/12/2020, đối với:

Bị cáo Lê Thị B; sinh ngày 02 tháng 5 năm 1975, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; trú tại: Thôn H, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê T (đã chết) và bà Huỳnh Thị T (sinh năm: 1950); có chồng: Nguyễn T và có 5 người con; tiền án: không; tiền sự: Có 01 tiền sự (Ngày 29/12/2019 bị Công an huyện Phú Lộc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, hình thức xử phạt tiền 1.500.000 đồng (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 21/01/2020). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/8/2020 cho đến nay. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1971. Trú tại: Thôn Đ, Xã Đ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Ông Lê Đình Anh T, sinh năm 1978. Trú tại: Thôn Đ, Xã Đ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

3. Anh Huỳnh C, sinh năm 1982. Trú tại: Thôn M, Xã Đ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

4. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1986. Trú tại: Thôn M, Xã Đ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt

5. Bà Trần Thị T, sinh năm 1964. Trú tại: Thôn Đ, Xã Đ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

6. Ông Nguyễn T, sinh năm 1974. Trú tại: Thôn H, xã Lộc An, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

7. Chị Nguyễn Bình N, sinh năm 2001. Trú tại: Thôn Đ, Xã Đ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990. Trú tại: Thôn M, Xã Đ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1997. Trú tại: Thôn M, Xã Đ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/8/2020, Nguyễn Thị P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75K1-387.20 và Lê Đình Anh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 70K1-144.24 đến nhà của Nguyễn Văn D tại Thôn M, Xã Đ, huyện Phú Lộc để chơi, lúc này D không có ở nhà. Tại đây có Huỳnh C và một số người khác (không rõ họ tên, lai lịch, địa chỉ cụ thể) đang ngồi uống nước. Lúc này, P thấy trên bàn có các dụng cụ đánh bạc gồm 04 (bốn) quân bài vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ; 01 (một) chén sù; 01 (một) đĩa sù và 01 (một) tấm vải trải bàn màu xanh nên P đã rủ đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa” thắng, thua bằng tiền với Lê Đình Anh T, Huỳnh C và Trần Thị T. Quá trình đánh bạc, P là người cầm cái.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Thị B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75K1-325.32 đi ngang nhà Nguyễn Văn D, thấy có đông người nên B vào xem đánh bạc, sau khi đứng xem một lúc thì B cũng tham gia đánh. Nguyễn Văn D trở về nhà thấy có đánh bạc nên cũng vào tham gia đánh.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã bắt quả tang, thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc số tiền 1.050.000 đồng và các dụng cụ dùng để đánh bạc. Nguyễn Văn D bỏ chạy khỏi hiện trường, đến ngày 12/8/2020, DHH đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc để trình diện.

\* *Về thu giữ vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã thu giữ gồm:

- 01 (một) đĩa sù màu trắng đục; 01 (một) chén sù đã bị vỡ màu trắng đục; 04 (bốn) quân vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ; 01 (một) tấm vải trải bàn màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bàn hình chữ nhật có chân bàn bằng sắt, mặt bàn bằng gạch men; 01 (một) cây kéo có cán màu xanh;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vinmart màu đen, đã qua sử dụng; Xe mô tô biển

số 75K1-325.32, nhãn hiệu Honda - AirBlade màu đen; Xe mô tô biển số 75K1-387.20, nhãn hiệu Honda - SH Mode màu đỏ; Xe mô tô biển số 70K1-144.24, nhãn hiệu Yamaha - Novou màu tím;

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành: 29.740.000 đồng.

Qua điều tra và diễn biến tại phiên tòa đã xác định được cách thức và số tiền mà bị cáo Lê Thị B và những người trên sử dụng đánh bạc cụ thể như sau:

\* Cách thức đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa” được thống nhất quy định như sau: Dùng 01 chén sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân bài vị hình tròn (được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ) làm công cụ đánh bạc. Người cầm cái bỏ 04 quân bài vị vào đĩa rồi úp chén lên đĩa và xóc. Người tham gia đánh bạc có thể đặt cược “chẵn” hoặc “lẽ” hoặc không đặt (chẵn có nghĩa là 04 quân bài vị có 02 quân bài vị úp, 02 quân bài vị ngửa hoặc 04 quân bài vị úp hoặc 04 quân bài vị ngửa; lẽ là có 03 quân bài vị úp, 01 quân bài vị ngửa hoặc 03 quân bài vị ngửa, 01 quân bài vị úp). Khi những người tham gia đánh bạc hoàn tất việc đặt cược thì người cầm cái dỡ chén để biết kết quả, xác định người thắng, người thua. Nếu không có ai mua lại (nhận lại) thì chén bạc đó “hòa” tức là tiền đặt cược của ai thì người đó lấy lại, không thắng, không thua.

\* Số tiền dùng để đánh bạc như sau:

- Lê Thị B mang theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, B đánh 02 ván, mỗi ván đặt cược 20.000 đồng, B đánh thắng 01 ván, thua 01 ván. Lúc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc bắt quả tang, B không thắng, không thua. Số tiền 200.000 đồng trên B để trên chiếu bạc và bị thu giữ.

- Nguyễn Thị P mang theo số tiền 25.000.000 đồng, Plấy ra 300.000 đồng để đánh bạc. Lúc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc bắt quả tang, P không thắng, không thua. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc thu giữ của P số tiền 25.000.000 đồng. Trong đó, có 300.000 đồng P dùng để đánh bạc; số tiền 24.700.000 đồng còn lại P không dùng để đánh bạc, đây là số tiền P vay của người khác để con gái ruột của P là Nguyễn Bình N (Hiện đang là sinh viên của Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế) đóng học phí.

- Nguyễn Văn D có số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, D đánh khoảng 06 ván đến 07 ván, mỗi ván đặt cược 30.000 đồng đến 70.000 đồng. Lúc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc bắt quả tang, D thua hết số tiền trên.

- Huỳnh C mang theo số tiền 700.000 đồng để đánh bạc, Huỳnh C đánh khoảng 06 ván đến 07 ván, mỗi ván đặt cược 30.000 đồng đến 50.000 đồng. Lúc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc bắt quả tang, Huỳnh C thắng 300.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc thu giữ trong người của Huỳnh C số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền này là tiền Huỳnh C sử dụng để đánh bạc và thắng bạc.

- Lê Đình Anh T mang theo số tiền 750.000 đồng để đánh bạc, T đánh 05 ván, mỗi ván đặt cược 20.000 đồng. Lúc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc bắt quả tang, T thắng 40.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc thu giữ trong người của T số tiền 790.000 đồng. Số tiền này là tiền T sử dụng để đánh bạc và thắng bạc.

- Trần Thị T mang theo số tiền 2.000.000 đồng, T lấy ra 100.000 đồng để đánh bạc, T đánh 04 ván, trong đó 03 ván đầu mỗi ván đặt cược 20.000 đồng, ván thứ tư đặt cược 30.000 đồng. Lúc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc bắt quả tang, T thua 90.000 đồng. Số tiền 10.000 đồng dùng để đánh bạc còn lại T vớt tại chiếu bạc và bị thu giữ. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc còn thu giữ trong người của T số tiền 1.900.000 đồng. Số tiền này T dùng để buôn bán cá, không sử dụng để đánh bạc.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được xác định: Số tiền thu trực tiếp tại chiếu bạc 1.050.000 đồng. Số tiền thu trong người của Nguyễn Thị P chứng minh P đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc 300.000 đồng. Số tiền thu trong người của Huỳnh C chứng minh Huỳnh C đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc 1.000.000 đồng. Số tiền thu trong người của Lê Đình Anh T chứng minh T đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc 790.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền được xác định là tang số đánh bạc của vụ án là: 3.140.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 11/11/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định truy tố Lê Thị B về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị B từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung số tiền từ 11 triệu đồng đến 12 triệu đồng.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.140.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đĩa sứ màu trắng đục; 01 (một) chén sứ đã bị vỡ màu trắng đục; 04 (bốn) quân vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ; 01 (một) tấm vải trải bàn màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bàn hình chữ nhật có chân bàn bằng sắt, mặt bàn bằng gạch men; 01 (một) cây kéo có cán màu xanh. Trả lại xe mô tô biển kiểm soát 75K1-325.32, nhãn hiệu Honda - AirBlade màu đen cho ông Nguyễn T và Lê Thị B; Trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền 24.700.000 đồng; trả cho bà Trần Thị T số tiền 1.900.000 đồng.

- Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo B thừa nhận hành vi của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị P, Nguyễn Văn D, Lê Đình Anh T, Huỳnh C, Trần Thị T đều khai hành vi đánh bạc như nội dung vụ án. Bà Nguyễn Thị P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại số tiền 24.700.000 đồng; bà Trần Thị T đề nghị trả lại số tiền 1.900.000 đồng;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo Lê Thị B thấy rằng: Lê Thị B đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” vào ngày 29/12/2019. Tuy nhiên, khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/8/2020, tại nhà của Nguyễn Văn D, ở Thôn M, Xã Đ, huyện Phú Lộc, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã bắt quả tang Lê Thị B đang tham gia đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa” được thua bằng tiền cùng với Nguyễn Thị P, Nguyễn Văn D, Lê Đình Anh T, Huỳnh C và Trần Thị T.

Xét số tiền đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc thấy rằng: Tại thời điểm bắt quả tang đã thu giữ tại chiếu bạc số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.050.000 đồng. Đối với số tiền thu giữ được trong người các con bạc là 28.690.000 đồng, đã xác định được Nguyễn Thị P đã dùng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, Huỳnh C đã dùng số tiền 1.000.000 đồng và Lê Đình Anh T đã dùng số tiền 790.000 đồng để đánh bạc. Như vậy số tiền dùng để đánh bạc là 3.140.000 đồng.

Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do bị cáo Lê Thị B đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo khoản 2 Điều 7 của Luật xử lý vi phạm hành chính, lại tiếp tục đánh bạc với lỗi cố ý nên hành vi của bị cáo Lê Thị B đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét loại hình phạt và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc Tchébat, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo cùng các đối tượng khác đánh bạc dưới 5.000.000 đồng là dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do tiền sự về hành vi đánh bạc của bị cáo đã là một trong những căn cứ để định tội và bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét nhân thân xấu để quyết định hình phạt.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Tuy nhiên, do bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc vì đam mê và nhằm mục đích thu lợi bất chính, do đó cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự nhằm tác động đến kinh tế của bị cáo qua đó đảm bảo tác dụng phòng ngừa riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Thị B.

[5] Đối với Nguyễn Thị P, Nguyễn Văn D, Lê Đình Anh T, Huỳnh C và Trần Thị T không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện Phú Lộc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với Nguyễn Văn D có hành vi dùng nhà ở của mình cho những đối tượng trên đánh bạc trái phép, Cơ quan Công an huyện Phú Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Chứa bạc”.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc ra các Quyết định xử lý trả lại: Xe mô tô biển số 75K1-387.20, nhãn hiệu Honda - SH Mode màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng cho Nguyễn Thị P; Xe mô tô biển số 70K1-144.24, nhãn hiệu Yamaha - Novou màu tím cho Lê Đình Anh T; 01(một) điện thoại di động hiệu Vinmart màu đen cho Huỳnh C. Không ai có khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 3.140.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) đĩa sứ màu trắng đục; 01 (một) chén sứ đã bị vỡ màu trắng đục; 04 (bốn) quân vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ; 01 (một) tấm vải trải bàn màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bàn hình chữ nhật có chân bàn bằng sắt, mặt bàn bằng gạch men; 01 (một) cây kéo có cán màu xanh, là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 75K1-325.32, nhãn hiệu Honda - AirBlade màu đen mang tên ông Nguyễn T, đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Lê Thị B, bị cáo không sử dụng xe mô tô này vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho ông Nguyễn T và bị cáo Lê Thị B.

Đối với số tiền 24.700.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị P quá trình điều tra đã có căn cứ xác định số tiền này Nguyễn Thị P mượn của người khác để cho con đóng tiền học, không liên quan đến việc đánh bạc nên trả lại cho Nguyễn Thị P. Đối với số tiền 1.900.000 đồng của Trần Thị T, số tiền này bị cáo sử dụng buôn

bán nên không có cơ sở xác định Trần Thị T sẽ dùng vào việc đánh bạc nên trả lại cho Trần Thị T.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, Điều 36, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

+ Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Thị B 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Lê Thị B cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

+ Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị B số tiền 10.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.140.000 đồng.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị P số tiền 24.700.000 đồng và trả lại số tiền 1.900.000 đồng cho bà Trần Thị T.

(Số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản kho bạc của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc theo ủy nhiệm chi ngày 11/12/2020 và Giấy nộp tiền ngày 11/12/2020 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đĩa sứ màu trắng đục; 01 (một) chén sứ đã bị vỡ màu trắng đục; 04 (bốn) quân vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ; 01 (một) tấm vải trải bàn màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bàn hình chữ nhật có chân bàn bằng sắt, mặt bàn bằng gạch men; 01 (một) cây kéo có cán màu xanh.

- Trả lại xe mô tô biển kiểm soát 75K1-325.32, nhãn hiệu Honda - AirBlade màu đen cho ông Nguyễn T và bị cáo Lê Thị B.

(Các vật chứng trên có số lượng, đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 28/BBVC-CCTHADS ngày 12/11/2020 giữa Cơ quan Công an huyện Phú Lộc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Lê Thị B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND Phú Lộc;
- Công an huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Thị Xuân Huế**









